

Bản án số: 36/2019/HS-ST
Ngày 07-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lâm Tấn Vinh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/TLST-HS ngày 24-5-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST-HS ngày 03-6-2019 đối với bị cáo:

Trần Tấn P (có tên gọi khác là **H**), sinh năm 1991; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi thường trú: ấp C, thị trấn M, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; Nơi tạm trú: Số 33 đường N, ấp C, thị trấn M, huyện X, tỉnh Sóc Trăng; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Tấn Q (chết) và bà Huỳnh Thị Ánh E; Có 01 người con; Tiền sự: không; Tiền án: bị cáo có 01 lần tiền án, vào ngày 10-12-2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2011/HSST đến ngày 16-7-2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng ở lần phạm tội này của bị cáo chưa được xóa án tích; Bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 01-5-2019 cho đến nay. (có mặt)

- ***Bị hại:*** Ông **Lý Chanh T**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số 344 đường B, Khóm 6, Phường 9, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

- *Những người làm chứng:*

1. Bà **Thạch Thị X**, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Số 275 đường B, Khóm 6, Phường 9, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)
2. Bà **Thạch Thị M**, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Số 344 đường B, Khóm 6, Phường 9, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)
3. Ông **Trương Trần Bá S**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Số 826/22 đường M, Khóm 6, Phường 9, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tấn P là người có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xét xử ngày 10-12-2015 và tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù, đến ngày 16-7-2018 chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích.

Vào khoảng 08 giờ ngày 01-5-2019, P điều khiển xe mô tô biển số 83F4-8265 đi từ nhà tại Số 33 đường N, ấp C, thị trấn M, huyện X, tỉnh Sóc Trăng đến thành phố S để tìm bạn. Khi P điều khiển xe lưu thông đến đường B, Khóm 6, Phường 9, thành phố S, P phát hiện có 01 chiếc xe biển số 83P1-209.04 của anh Lý Chanh T đang dựng trước nhà Số 275 đường B, ở ba ga giữa xe có để 01 thùng nước uống đóng chai nhãn hiệu STING và trên xe treo 01 bịch nylon màu đen, P liền nảy sinh ý định chiếm đoạt số tài sản trên xe nói trên, nên P điều khiển xe của mình chạy một vòng quan sát, thấy không có người trông coi tài sản nên P điều khiển xe dừng sát với xe của anh T, P dùng tay phải lấy trộm bịch nylon màu đen trên xe của anh T đang treo trên xe, bên trong có 20 bao thuốc lá hiệu BASTOS rồi để lên бага giữa xe của mình, thì bị anh T phát hiện và tri hô, P liền tăng ga xe bỏ chạy, thì bị anh T nắm được đuôi xe kéo lại và làm cho xe của P ngã xuống đường. P bỏ lại xe cùng với số tài sản vừa mới chiếm đoạt được chạy bộ lẩn trốn ở khu vực gần đó, thì bị Công an Phường 9, thành phố S cùng người dân xung quanh bắt giữ Phước.

Tại Kết luận Định giá Tài sản số 50/KL.ĐGTS ngày 03-5-2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 20 bao thuốc lá hiệu BASTOS (loại 20 điếu/bao), chưa sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 100%, với số tiền là $20 \times 7.200 \text{ đồng} \times 100\% = 144.000 \text{ đồng}$.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 44/QĐ-VKS.TPST ngày 22-5-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Trần Tấn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Trần Tấn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Giao 01 xe mô tô hiệu LONCIN màu sơn nâu biển số 83F4-8265; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 83F4-8265 mang tên Nguyễn Hiền L; 01 Giấy mua bán cho tặng xe mô tô biển số 83F4-8265 có chứng thực của UBND Phường 9, thành phố S tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người bị hại ông Lý Chanh T vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của ông T tại các biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra thì ông T thừa nhận đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về hình phạt yêu cầu xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người bị hại là ông Lý Chanh T và những người làm chứng là bà Thạch Thị X, bà Thạch Thị M, ông Trương Trần Bá S vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của những người nêu trên cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tấn P đã khai nhận:

Vào khoảng 08 giờ ngày 01-5-2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 83F4-8265 đi từ nhà ở Số 33 đường N, ấp C, thị trấn X, tỉnh Sóc Trăng đến thành phố S để tìm bạn. Khi đi đến trước nhà Số 275 đường B, Khóm 6, Phường 9, thành phố S thì phát hiện có 01 xe mô tô biển số 83P1-209.04 đang dựng trước nhà trên ba ga xe có để 01 thùng nước uống đóng chai và treo 01 bịch nylon màu đen nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản trên xe bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, bị cáo quan sát thấy không có người trông coi nên điều khiển xe dừng sát với xe mô tô biển số 83P1-209.04 dùng tay phải lấy trộm bịch nylon màu đen trên xe bên trong có 20 bao thuốc lá hiệu BASTOS rồi để lên ba ga xe của bị cáo định chạy đi thì bị người trong nhà phát hiện tri hô lên, bị cáo mới bỏ xe chạy trốn nhưng bị công an cùng người dân xung quanh bắt giữ.

[4]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để xác định:

Đối với bị cáo Trần Tấn P đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại là 20 bao thuốc lá hiệu BASTOS, qua định giá tài sản có giá trị là 144.000 đồng. Mặc dù tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã có tiền án xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Do đó kết luận bị cáo Trần Tấn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo. Tài sản cũng đã kịp thời thu hồi trả lại cho người bị hại nên bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Lý Chanh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án như sau:

Đối với 01 xe mô tô hiệu LONCIN màu sơn nâu biển số 83F4-8265; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 83F4-8265 mang tên Nguyễn Hiền L; 01 Giấy mua bán cho tặng xe mô tô biển số 83F4-8265 có chứng thực của UBND Phường 9, thành phố S do cơ quan Điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc và chủ sở hữu nên cần tiếp tục giao các vật chứng trên cho cơ quan Điều tra - công an thành phố Sóc Trăng quản lý để xác minh làm rõ chủ sở hữu và xử lý theo quy định pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức nghiêm khắc như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tấn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1. Xử phạt bị cáo Trần Tấn P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01-5-2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Lý Chanh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

Giao 01 xe mô tô hiệu LONCIN màu sơn nâu biển số 83F4-8265; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 83F4-8265 mang tên Nguyễn Hiền L; 01 Giấy mua bán cho tặng xe mô tô biển số 83F4-8265 có chứng thực của UBND Phường 9, thành phố S cho cơ quan Điều tra – công an thành phố Sóc Trăng tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố S;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh

